TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/QĐDS-ST
Ngày: 10 - 7 - 2018
V/v: Yêu cầu công nhận
thuận tình ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Từ Thị Hải Dương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên họp: Bà Hoàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Tuyết N - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2018/TLST-HNGĐ ngày 10/01/2018 về việc công nhận thuận tình ly hôn, theo Quyết định mở phiên họp số: 423/2018/QĐ-ST ngày 21 tháng 6 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1976; Địa chỉ cư trú: W, Straat n CK Weert. NLD Holland. Quốc tịch Hà Lan. Về Việt Nam từ ngày 26/12/2017 địa chỉ lưu trú trước khi xuất cảnh: xã P, huyện C, tỉnh Long An. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- Chị Cao Thị Tuyết N, sinh năm 1986; Địa chỉ: Tổ dân phố n, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn B và chị Cao Thị Tuyết N, anh B và chị N thống nhất trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn B và chị Cao Thị Tuyết N kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 29/10/2015 tại Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình. Cuộc sống chung sau khi kết hôn thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do anh B sống ở nước ngoài chị N sống ở Việt Nam, vợ chồng ít liên lạc, không quan tâm nhau. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nên anh Nguyễn Văn B và chị Cao Thị Tuyết N tự nguyện ly hôn.

Về con chung, tài sản chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của vợ chồng.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là việc dân sự theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn có yếu tố nước ngoài nên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình thụ lý là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Bình có đơn xin giải quyết vắng mặt nên Tòa án mở phiên họp giải quyết vắng mặt theo khoản 2 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Văn B và chị Cao Thị Tuyết N là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do cuộc sống xa cách, không có điều kiện thường xuyên quan tâm đến nhau, anh chị cũng không muốn đoàn tụ để xây dựng hạnh phúc gia đình. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của anh chị để công nhận sự thỏa thuận ly hôn theo Điều 55 Luật hôn nhân gia đình.

[2.2]. Về con chung và tài sản chung: Đương sự không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[3]. Về lệ phí*:* Tại phiên họp chị Cao Thị Tuyết N tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 149, Điều 370, Điều 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quyết định:

1. Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn B và chị Cao Thị Tuyết N.

2. Về lệ phí: Chị Cao Thị Tuyết N tự nguyện chịu lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị đã nộp tại biên lai số 0004976 ngày 08/01/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Từ Thị Hải Dương